

Số: /BC- SKHCN

Bắc Kạn, ngày tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO

**Tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết
quy định mức chi xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương
trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

Sở Khoa học và Công nghệ nhận được Báo cáo số 274 /STP-BCTĐ ngày 26/10/2022 của Sở Tư pháp báo cáo thẩm định Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi thực hiện xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Sở Khoa học và Công nghệ đã nghiên cứu rà soát các nội dung thẩm định và báo cáo giải trình tiếp thu các ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn tại Biểu tổng hợp chi tiết kèm theo./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử

- UBND tỉnh (b/cáo);
- Sở Tư pháp;
- Ban Giám đốc Sở;
- Phòng QLTĐC;

Gửi bản giấy

- Như trên;
- Lưu VT, phòng QLTĐC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Văn Thế

BIỂU TỔNG HỢP

Giải trình, tiếp thu các ý kiến thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định mức chi xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn
(Kèm theo Báo cáo số /BC-SKHCCN ngày /10/2022)

STT	Nội dung thẩm định	Giải trình, chỉnh sửa của Sở KH&CN
1	<p>Tại căn cứ ban hành dự thảo Nghị quyết</p> <p>Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bỏ các căn cứ ban hành sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06/7/2022 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định lập dự toán quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật;- Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ban hành quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;- Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 19/11/2018 của UBND tỉnh Bắc Kạn sửa đổi, bổ sung bãi bỏ một số điều tại Quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành theo Quyết định số	Tiếp thu và chỉnh sửa tại nội dung dự thảo

	<p>26/2015/QĐ-UBND ngày 11/12/2015 của UBND tỉnh Bắc Kạn;</p> <p>- Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn quy định nội dung và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh do ngân sách địa phương đảm bảo;</p> <p>- Nghị quyết số 39/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị- xã hội, các tổ chức hội, đơn vị lực lượng vũ trang có sử dụng ngân sách tỉnh Bắc Kạn.</p> <p>Cơ sở: Để đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 61 Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật: “<i>Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành</i>”).</p>	
	<p>2. Khoản 13, khoản 14 Điều 2 dự thảo quy định như sau</p> <p>“13. Chi nhận xét đánh giá phản biện hoặc thẩm tra hoặc <u>thẩm định</u> của thành viên Hội đồng thẩm tra, <u>Hội đồng thẩm định</u> đối với dự thảo QCDP: Mức chi 350.000 đồng/01 báo cáo phản biện hoặc báo cáo thẩm tra hoặc <u>báo cáo thẩm định</u>.”</p>	<p>Tiếp thu và chỉnh sửa tại nội dung dự thảo</p>

<p>14. Chi hợp hội đồng thẩm tra, <u>thẩm định</u> dự thảo QCDP, mức chi được quy định như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ tịch Hội đồng: 700.000 đồng/người/buổi. - Các thành viên Hội đồng: 350.000 đồng/người/buổi.” <p>Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bỏ nội dung chi cho việc “thẩm định” dự thảo quy chuẩn địa phương để đảm bảo phù hợp với quy định về trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành quy chuẩn địa phương tại Điều 8 Thông tư số 26/2019/TT-BKHHCN ngày 25/12/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết, xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật.</p>	
<p>3. Tại Điều 3 dự thảo quy định về nguồn kinh phí bao gồm:</p> <p><i>“1. Nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của địa phương theo phân cấp hiện hành (của các cơ quan, đơn vị).</i></p> <p><i>2. Các nguồn kinh phí khác theo quy định pháp luật.”</i></p> <p>Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 27/2020/TT-BTC ngày 17/4/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật, nguồn kinh phí xây dựng quy chuẩn kỹ thuật bao gồm:</p> <p><i>“1. Nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường</i></p>	<p>Tiếp thu và bổ sung, chỉnh sửa tại nội dung dự thảo</p>

	<p><i>xuyên hàng năm của các Bộ, ngành, địa phương theo phân cấp hiện hành.</i></p> <p><i>2. Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân khác.</i></p> <p><i>3. Các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.”</i></p> <p>Dự thảo không quy định nguồn kinh phí bao gồm “<i>nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân khác</i>”. Do vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình làm rõ nội dung này.</p>	
	<p>4. Về các mức chi tại dự thảo, cơ quan soạn thảo đã thuyết minh về sự phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của tỉnh và đã có ý kiến của Sở Tài chính về nội dung này.</p> <p>Tuy nhiên, để UBND tỉnh có đầy đủ cơ sở xem xét trình HĐND tỉnh, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu giải trình làm rõ cơ sở xác định các mức chi tại dự thảo (về sự phù hợp với thực tiễn thực hiện xây dựng quy chuẩn kỹ thuật tại địa phương, tham khảo mức chi của các tỉnh có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng...).</p>	<p>Kể từ khi Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật có hiệu lực thi hành, hàng năm thực hiện chỉ đạo của Bộ Khoa học và Công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ đã triển khai rà soát cung cấp thông tin về QCDP và kế hoạch xây dựng QCDP các năm tiếp theo. Đến nay, trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đang thực hiện xây dựng 01 QCDP do Sở Y tế chủ trì triển khai, thực hiện (<i>Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn</i>).</p> <p>Trên địa bàn tỉnh còn nhiều lĩnh vực chưa có quy chuẩn kỹ thuật như công nghiệp, giao thông, xây dựng, môi trường, nông nghiệp, dịch vụ... một số sản phẩm đặc sản của địa phương đã được bảo hộ sở hữu trí tuệ dự báo đang dần nâng cao về quy mô sản xuất, phong phú về chủng loại sản phẩm, thị trường ngày càng mở rộng. Vì vậy, việc xây dựng QCDP cho các sản phẩm là cần thiết nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước cũng như nâng cao</p>

		<p>năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc thù của tỉnh Bắc Kạn.</p> <p>Bên cạnh đó cơ quan soạn thảo đã tham khảo một số tỉnh điều kiện kinh tế-xã hội tương đồng hoặc cao hơn thì các mức chi xây dựng tương ứng là 70%, 80%, 100% so với Thông tư 27/2020/TT-BTC như Phú Thọ, Lạng Sơn, Hà Nội...</p>
	<p>5. Nội dung khác</p> <p>Theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BTC “<i>Cơ quan nhà nước khi xây dựng tiêu chuẩn cơ sở để áp dụng trong hoạt động của cơ quan, đơn vị mình được áp dụng các quy định của Thông tư này</i>”.</p> <p>Dự thảo không quy định mức chi cho xây dựng tiêu chuẩn cơ sở. Tại mục 2.6 Biểu tổng hợp, giải trình tiếp thu ý kiến phản biện xã hội kèm theo Công văn số 835/SKHCN-TĐC ngày 13/10/2022, cơ quan soạn thảo giải trình như sau: “Trên thực tế nếu có phát sinh xây dựng tiêu chuẩn cơ sở trong cơ quan nhà nước thì áp dụng các quy định tại thông tư 27/2020/TT-BTC ngày 17/4/2020 của Bộ Tài Chính”. Như vậy, trong trường hợp có phát sinh thì mức chi xây dựng tiêu chuẩn cơ sở trong cơ quan nhà nước sẽ cao hơn mức chi xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương 30% (bởi hầu hết mức chi cho xây dựng quy chuẩn kỹ thuật tại dự thảo nghị quyết bằng 70% mức chi quy định tại Thông tư 27/2020/TT-BTC). Trong khi đó, quy chuẩn kỹ thuật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban</p>	<p>Tiêu chuẩn cơ sở được áp dụng trong phạm vi quản lý của tổ chức công bố tiêu chuẩn, trên nguyên tắc tự nguyện. Tiêu chuẩn cơ sở là công bố các quy định riêng của các cơ quan nhà nước, các tổ chức kinh tế; các đơn vị sự nghiệp và tổ chức xã hội - nghề nghiệp mà không ảnh hưởng đến các tổ chức khác dù có cùng nội dung hay một loại sản phẩm. Thực tế trên địa bàn tỉnh chưa phát sinh việc xây dựng tiêu chuẩn cơ sở tại các cơ quan nhà nước, thực tiễn cho thấy trong thời gian tới nhiệm vụ này cũng ít phát sinh do đó cơ quan soạn thảo đề xuất Cơ quan nhà nước khi xây dựng tiêu chuẩn cơ sở để áp dụng trong hoạt động của cơ quan đơn vị mình được áp dụng được áp dụng các mức chi có nội dung chi tương ứng tại Nghị quyết này.</p>

	<p>hành dưới dạng văn bản để bắt buộc áp dụng (<i>theo khoản 2 Điều 3 Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật</i>); còn tiêu chuẩn cơ sở được áp dụng trong phạm vi quản lý của tổ chức công bố tiêu chuẩn, trên nguyên tắc tự nguyện, toàn bộ hoặc một phần tiêu chuẩn cụ thể trở thành bắt buộc áp dụng khi được viện dẫn trong văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật (Điều 23 Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật).</p> <p>Do vậy, để đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của tỉnh, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu đánh giá tình hình xây dựng, nguồn kinh phí, nội dung chi và mức chi xây dựng tiêu chuẩn cơ sở trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh hiện nay.</p>	
	<p>THỂ THỨC, KỸ THUẬT TRÌNH BÀY</p> <p>Đề nghị thay các gạch đầu dòng tại các khoản 9, 14 Điều 2 dự thảo thành các điểm a, b,... để đảm bảo phù hợp với quy định tại điểm đ khoản 5 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p>	<p>Tiếp thu và chỉnh sửa bổ sung tại dự thảo</p>